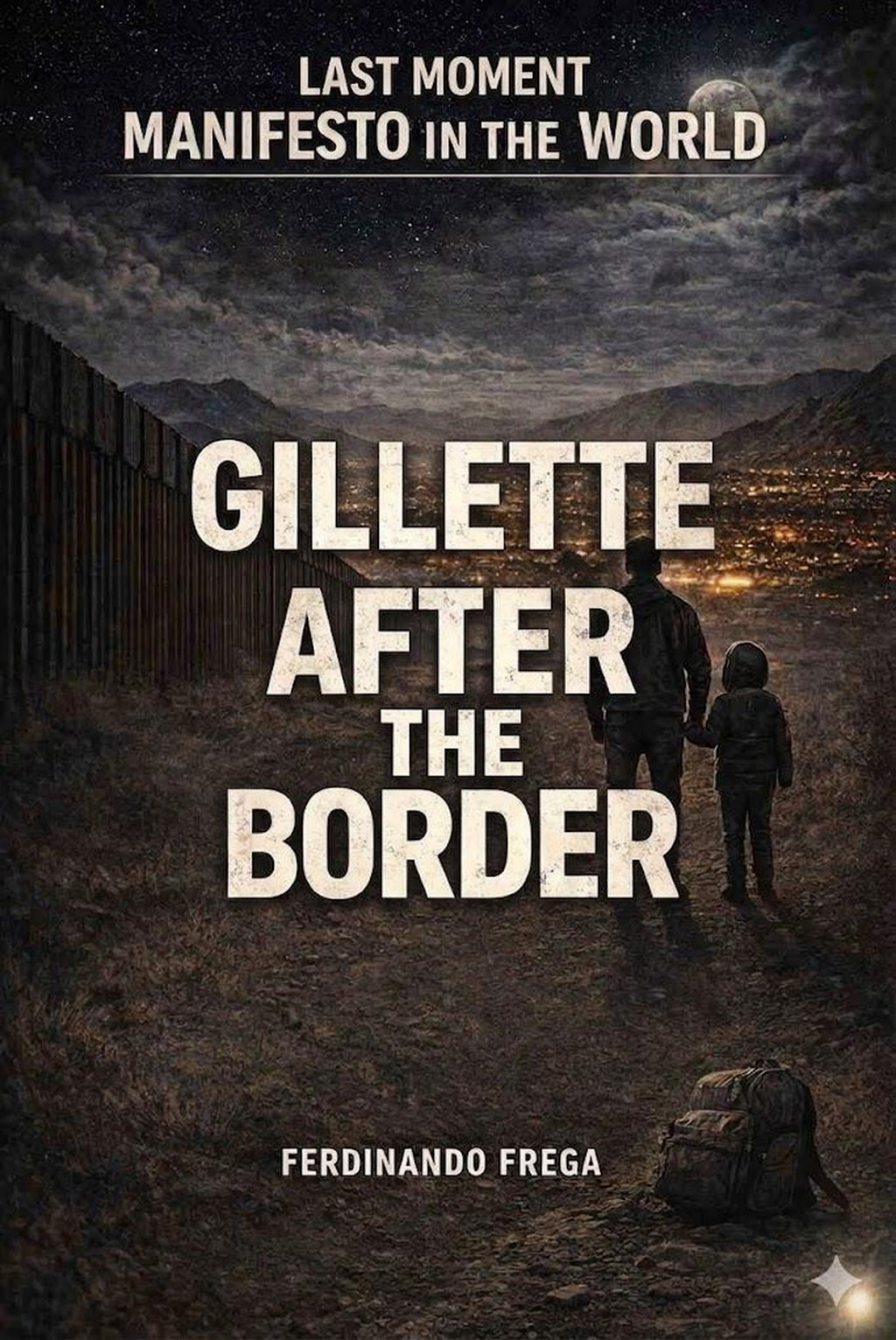
LAST MOMENT
MANIFESTO IN THE WORLD

GILLETTE AFTER THE BORDER



FERDINANDO FREGA

GILLETTE BÊN KIA BIÊN GIỚI

Một cuốn sách về biên giới như những ngưỡng cửa chứ không phải những bức tường: các dân tộc, các nền văn hóa, các truyền thống và lằn ranh mong manh giữa điên rồ và tầm nhìn. Sách gồm một bản tuyên ngôn, lời đề tặng những người lữ hành của biên giới, một tiểu sử ngắn, và một câu hỏi tác giả luôn quay trở lại — điều gì còn lại của một con người khi đã vượt qua bờ mép.

TUYÊN NGÔN

Phần lớn mọi người không hiểu rằng cuộc đời không được định nghĩa bởi những gì ta có, mà bởi sự hiện diện ta để lại nơi người khác. Ta không ở đây chỉ để tích lũy. Ta ở đây để khắc một ý nghĩ, xoa dịu một nỗi đau, thắp lên một ý thức.

Biên giới con người không chỉ là một đường kẻ giữa các Quốc gia. Đó là khoảng cách giữa những người tiêu hao thời gian của mình và những người biến nó thành di sản nội tâm.

Bên kia biên giới không có khoảng trống. Có những gì ở lại. Có những gì sống sót qua thân xác, địa lý, nỗi sợ. Có dấu vết.

LỜI ĐỀ TẶNG

Gửi những ai vượt qua những biên giới hữu hình và vô hình. Gửi những ai mất đất đai, ngôn ngữ, tên gọi — mà vẫn tìm một cách để tồn tại trong thế giới.

GHI CHÚ CỦA BIÊN TẬP

Văn bản này ra đời từ một câu hỏi đơn giản và triệt để: Điều gì là điều mà chúng ta, những con người, vẫn chưa hiểu? Câu trả lời mở

ra một lĩnh vực mới: ta không ở đây chỉ để tồn tại, mà để để lại một dấu vết sống động nơi người khác.

TIỀN ĐỀ

Mọi biên giới đều chia cắt một điều gì đó: thân thể, bản đồ, ký ức, quyền, khả năng. Nhưng biên giới sâu nhất ngăn cách những gì trôi qua với những gì ở lại.

LỜI TỰA

Đây không phải là một văn bản về giới hạn như sự khép lại, mà về giới hạn như những ngưỡng cửa. Nhân loại đã xây dựng lãnh thổ, quốc gia, phòng tuyến — vậy mà vẫn chưa hiểu rằng thước đo thật sự của mình không phải là những gì mình sở hữu, mà là những gì mình truyền lại.

TÓM TẮT

Một bản tuyên ngôn về biên giới con người và lãnh thổ, và về những gì còn sống sót sau khi vượt qua chúng: ký ức, sự biến đổi, sự hiện diện.

Ý ĐỊNH CỦA TÁC GIẢ

Tôi viết để để lại một điều gì đó không đòi hỏi sự chiếm hữu, mà đòi hỏi sự bền lâu. Một nụ cười, một ý nghĩ, một hình thức gần gũi có thể tiếp tục vượt ra ngoài trang giấy.

GIỚI THIỆU

Phần lớn mọi người, khi đối diện một câu hỏi, vội vã tìm câu trả lời. Tôi thì không. Tôi bắt đầu bằng một từ duy nhất: tại sao?

Bởi tôi không quan tâm đến việc bước vào cuộc đối thoại theo cách được chờ đợi. Tôi muốn mở ra vết nứt từ đó cuộc đối thoại ra đời. Tôi muốn chạm đến điểm mà con người thôi lặp lại và bắt đầu thực sự đặt câu hỏi.

Không phải điều gì ta không hiểu — mà tại sao ta cứ mãi không hiểu. Tại sao ta nhầm lẫn sở hữu với ý nghĩa. Tại sao ta đi qua thời gian như những kẻ tiêu thụ cuộc đời thay vì như những sự hiện diện có khả năng để lại dấu vết. Tại sao ta dựng biên giới bên ngoài mình mà phớt lờ những biên giới chia cắt ta từ bên trong. Bản tuyên ngôn này bắt đầu từ đây. Không phải từ một câu trả lời có sẵn, mà từ một sự cấp bách. Không phải từ một công thức, mà từ một ngưỡng cửa.

Câu hỏi đầu tiên không đòi hỏi một lập trường. Nó đòi hỏi sự phơi mình. Nó đòi ta đi xuống tận điểm nơi ngôn ngữ thôi là bề mặt và trở về với sự cần thiết.

Vì thế tôi không trả lời ngay. Trước hết tôi đứng trước cội nguồn. Trước hết tôi lắng nghe vết thương. Trước hết tôi thốt lên từ duy nhất còn có thể mở ra suy tư: tại sao.

Từ vết nứt này văn bản bắt đầu. Từ đây nó trở thành một suy ngẫm về những biên giới con người, lãnh thổ và nội tâm. Từ đây lối đi mở ra hướng về những gì đến sau: không phải khoảng trống, mà là phần còn lại; không phải sự kết thúc, mà là dấu vết; không phải sự khép lại, mà là những gì sống sót.

Bản tuyên ngôn này đi vào nơi mà những câu trả lời không còn đủ — và bắt đầu đúng tại điểm mà con người buộc phải nhìn vào chính

mình mà không có nơi trú ẩn.

PHẦN MỞ ĐẦU

Bản tiếng Việt

Bản tuyên ngôn khám phá ý nghĩa của những biên giới con người, lãnh thổ và nội tâm, nhấn mạnh tầm quan trọng của sự hiện diện và của dấu vết ta để lại nơi người khác, vượt lên trên sự tồn tại vật chất đơn thuần.

Đề tặng những người lữ hành của biên giới

Bản tuyên ngôn được đề tặng những ai vượt qua những ranh giới hữu hình và vô hình, mất đất đai, ngôn ngữ hay tên gọi, mà vẫn tìm một cách để tồn tại trong thế giới.

Câu hỏi nền tảng

Tác giả bắt đầu bằng một câu hỏi triệt để về điều ta vẫn chưa hiểu, khẳng định rằng ta ở đây không chỉ để tồn tại mà để để lại một dấu vết sống động nơi người khác.

Bản chất của biên giới

Biên giới chia cắt thân thể, bản đồ, ký ức, quyền và khả năng — nhưng biên giới sâu nhất là biên giới giữa những gì trôi qua và những gì ở lại.

Biên giới như những ngưỡng cửa

Giới hạn không phải là sự khép lại mà là những ngưỡng cửa. Thước đo thật sự của nhân loại nằm ở những gì ta trao đi, không phải ở những gì ta có.

Tuyên ngôn về biên giới con người

Cuộc đời được định nghĩa không phải bởi những gì một người sở hữu mà bởi sự hiện diện người ấy để lại nơi người khác. Biên giới con người là khoảng cách giữa những người chỉ tiêu hao thời gian và những người biến nó thành gia tài nội tâm.

Các dân tộc và các nền văn hóa

Các dân tộc là những ký ức sống kháng cự và đòi được công nhận, còn các nền văn hóa là những bảng chữ cái của cảm xúc — những hành động kháng cự lại sự lãng quên.

Truyền thống và tính xã hội

Truyền thống là những sự tiếp nối được hiện thân, đứng vững trước thời gian. Tính xã hội là biên giới đầu tiên của con người, nơi bản sắc được hình thành qua sự công nhận lẫn nhau.

Biên giới giữa điên rồ và tầm nhìn

Những ai vượt qua biên giới của tư tưởng có thể bị xem là ca bệnh hoặc nhà tiên tri; lằn ranh giữa điên rồ và tầm nhìn rất mong manh, thường được vạch ra bởi nỗi sợ lắng nghe.

Trao đi mà không chiếm hữu

Tác giả nói rằng ông cho đi mà không mong nhận lại điều gì, phân biệt logic con người với logic thương mại. Bản tuyên ngôn là một lối đi — một lối đi tiếp tục vượt ra ngoài trang giấy.

THẾ GIỚI

Các dân tộc

Các dân tộc trên thế giới không phải là những đám đông để đếm mà là những ký ức sống đang chuyển động. Mỗi người là một vết thương vẫn tiếp tục thở, một ngôn ngữ không chịu bị thuần hóa, một cơn đói mà chỉ bánh mì không thể làm im, một bầu trời không thể gấp lại thành một lá cờ.

Các dân tộc không tiến lên — họ chịu đựng. Họ không đòi được hiểu, mà đòi được công nhận. Mỗi dân tộc là một kho lưu trữ của sự sống sót, một cách độc nhất để tiếp tục sống khi mọi thứ xung quanh sụp đổ.

Không dân tộc nào là ngoại vi. Ngoại vi đơn giản là nơi thế giới chưa học được cách nhìn thấy.

Các nền văn hóa

Các nền văn hóa không chia rẽ nhân loại — chúng làm cho nhân loại trở nên có thể đọc được. Chúng là những bảng chữ cái của cảm xúc, những tấm bản đồ của nỗi đau, những vũ điệu của lễ hội, những hình học của sự trở về.

Mỗi nền văn hóa là một phòng thí nghiệm của ý nghĩa, một nỗ lực định hình bí ẩn của sự sống. Không phải những bản sắc cần bảo vệ, mà là những sức căng cần vượt qua.

Mỗi nền văn hóa là một câu trả lời tạm thời cho bí ẩn của việc hiện hữu ở đây, lúc này, trong thân thể này. Và mỗi câu trả lời là một hành động kháng cự lại sự lãng quên.

Các truyền thống

Truyền thống là những gì kháng cự sự bào mòn của thời gian. Chúng không phải là nỗi hoài niệm — chúng là sự tiếp nối được hiện thân.

Một cử chỉ lặp lại không phải là thói quen: đó là ký ức đang kiên trì. Một lời được truyền lại không phải là văn hóa dân gian: đó là sự thuộc về. Một bàn ăn chung là một giao ước. Một nỗi tang chung là một hình thức công lý.

Truyền thống là quá khứ không chịu chết — mỗi lần trở về để nhắc ta nhớ ta là ai khi không ai nhìn thấy.

Tính xã hội

Tính xã hội là biên giới đầu tiên mà con người vượt qua. Trước khi nói, ta chạm. Trước khi hiểu, ta nhìn.

Ta là quan hệ, là cọ xát, là nhu cầu được công nhận. Ngay cả sự im lặng, trước một người khác, cũng là một ngôn ngữ. Tính xã hội là nơi biên giới giữa tôi và người khác rạn nứt — và khả năng hiện hữu bắt đầu. Không có bản sắc nào mà không có một nhân chứng.

Một tiểu sử ngắn

Tôi đến từ một lối viết chưa bao giờ tìm kiếm những phòng khách văn chương, mà tìm kiếm sự hiện diện. Tôi đã đi qua những năm tháng của suy tư, vết thương, bướng bỉnh, sáng suốt. Tôi chưa bao giờ viết để chiếm chỗ — tôi viết để không biến mất. Mỗi lời đã là một ngưỡng cửa, mỗi cuốn sách một nhân chứng, mỗi cử chỉ một hành động kháng cự. Tiểu sử của tôi không phải là một bản lý lịch — đó là một quỹ đạo. Tôi không tìm độc giả — tôi tìm nhân chứng.

Mục tiêu

(Khám phá giới hạn)

Chạm vào bờ mép của thế giới

Mục tiêu của tôi không phải là mô tả thế giới, mà là chạm vào những giới hạn của nó.

Viết như một phép thử biên giới

Viết là một phép thử biên giới: không phải để nói, mà để thấy những gì ở lại sau khi mọi điều đã được nói.

Bắc Cực

Bắc Cực là biên giới tận cùng của trí tưởng tượng địa lý: băng, im lặng, vắng bóng, kháng cự. Đó là nơi thế giới dường như kết thúc — và thay vào đó, bắt đầu lại dưới một hình thức khác. Mỗi bản tuyên ngôn cần một phương Bắc bất khả của nó. Không phải như một đích đến, mà như một sức căng.

Bắc Cực là bằng chứng rằng ngay cả khoảng trống cũng có thể cư ngụ được, nếu được vượt qua với sự sáng suốt. Đó là điểm mà bản đồ thôi là địa lý và trở thành định mệnh.

Loài vật

Loài vật là biên giới khiến ta khiêm nhường và làm ta trọn vẹn. Chúng nhìn ta từ một ngữ pháp khác của sự sống. Chúng không nói — chúng bày tỏ. Chúng không giải thích — chúng cho thấy.

Chúng là ký ức sinh học của thế giới, là bằng chứng rằng ta không phải trung tâm mà là một lối đi qua. Mỗi con vật là một câu hỏi không cần câu trả lời — chỉ cần sự hiện diện. Chúng không tìm kiếm ý nghĩa — chúng hiện thân cho nó.

Bác sĩ tâm thần hay ca bệnh?

Đây là câu hỏi cuối cùng: tầm nhìn hay lệch lạc? Lời tiên tri hay triệu chứng?

Những ai đẩy tư tưởng vượt qua biên giới thường bị đọc như một ca bệnh trước khi được lắng nghe như một tiếng nói. Mọi ngôn ngữ mới đều phải đi qua, ít nhất một lần, sự nghi ngờ của chẩn đoán.

Biên giới giữa điên rồ và tầm nhìn rất mong manh — và thường được quyết định bởi những người sợ lắng nghe.

Tôi không đòi chẩn đoán — tôi đòi sự chú ý. Tôi không tìm sự bình thường — tôi tìm sự thật.

LỜI TÁC GIẢ

Suốt cuộc đời, tôi luôn tìm thấy niềm vui trong việc cho đi, chưa bao giờ trong việc nhận về. Đó là nét tính cách bền bỉ duy nhất của tôi suốt sáu mươi mốt năm: trao đi, không giữ lại. Và ngay cả ở đây, tôi chỉ có thể tiếp tục là chính mình — để lại một điều gì đó để ở lại trong tâm trí mọi người, không phải trong túi tôi.

Ngành xuất bản toàn cầu có một niềm tin kỳ lạ: rằng những gì được cho không thì hẳn ít giá trị. Rằng một cuốn sách được tặng là một cuốn sách kém giá trị hơn.

Đó là logic kinh doanh — không phải logic con người. Theo logic đó, Bezos nên đi xe buýt thay vì máy bay riêng. Ahahahah. Nó phi lý đến mức ấy đấy.

Tôi làm điều ngược lại. Tôi trao những gì tôi có để trao — không phải những gì tôi mong nhận được.

Sự khác biệt tưởng nhỏ, nhưng không phải vậy. Đó là lằn ranh ngăn cách sở hữu với hiện diện, tính toán với hào phóng, thị trường với dấu vết.

Bản tuyên ngôn này không phải là một sản phẩm — nó là một lối đi. Một cử chỉ không đòi hỏi gì đáp lại. Một mảnh của tôi vẫn tiếp tục bước đi ngay cả khi tôi không còn bước được nữa.

Cảm ơn bạn. Và hãy tận hưởng — theo nghĩa vừa nghiêm túc nhất vừa nhẹ nhàng nhất của từ này.

Khép lại

Biên giới thật sự không phải là nơi tận cùng của đất liền. Đó là khoảnh khắc ta quyết định đi qua mà không để lại gì — hay trở thành sự hiện diện.

Ferdinando Frega